

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HSST

Ngày 20/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, CAO BẰNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mông Văn Thành và ông Bế Văn Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: Bà
Đàm Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/HSST ngày 24/11/2023
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST - HS ngày 08/12/2023
đối với bị cáo:

ĐÀM VĂN Đ (tên gọi khác: Không) - sinh ngày 28/6/1978 tại thị trấn HT,
huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Số CCCD: 0040780007xx cấp ngày 10/4/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản
lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn HT, Quảng Hòa, Cao Bằng.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; con ông: Đàm Văn M (đã chết)
và con bà Hoàng Thị C (đã chết); Vợ: Nông Thị S - sinh năm 1983 (đã ly hôn);
con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 09/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa,
tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số
34/2022/HSST.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/12/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng xử
phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 13/HSST.

+ Ngày 15/4/2007 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 19/5/2016 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 15/12/2016 bị Công an huyện Quảng Uyên (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/9/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa, Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 16/9/2023, Tổ công tác Công an thị trấn HT phối hợp với Tổ công tác của Đội hình sự- kinh tế - ma túy Công an huyện Quảng Hòa đến nhà của Đàm Văn Đ, sinh năm 1978, trú tại Tổ dân phố N, thị trấn HT, Quảng Hòa gửi giấy mời để tiến hành xét nghiệm ma túy. Khi lực lượng chức năng vào trong nhà để đưa giấy mời thì phát hiện Đ đang ở trong nhà, tay phải của Đ để ở trong túi quần bên phải đang mặc, có nhiều biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Lực lượng chức năng yêu cầu kiểm tra, kết quả phát hiện bên trong túi quần bên phải có 01 túi nilon màu trắng có khóa vuốt bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh.

Vào hồi 10 giờ ngày 17/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, công trình liên quan của Đàm Văn Đ tại Tổ dân phố N, thị trấn HT. Kết quả: Phát hiện thu giữ trên bàn trong phòng khách 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Hồi 20 giờ ngày 16/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đàm Văn Đ có khối lượng là: 0,139 gam.

Tại bản kết luận giám định số 493/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại cơ quan điều tra Đàm Văn Đ khai nhận: Chiều ngày 15/9/2023 Đ một mình đi bộ từ nhà ở của mình đến đầu cầu P, thị trấn HT để tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đến khu vực đầu cầu P thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi đang đứng ở cạnh đường nhìn giống người nghiện nên Đ bước đến và hỏi “có ma túy không”, người đàn ông trả lời “có”, Đ nói lấy cho một triệu” đồng thời đưa cho người đàn ông số tiền là 1.000.000 đồng. Người đàn ông nhận

tiền rồi đưa cho Đ 05 gói ma túy. Mua được ma túy Đ quay về nhà, sau đó đã sử dụng đi 03 gói bằng hình thức chích, còn lại 02 gói Đ cất để ở trong túi quần bên phải đang mặc. Đến chiều ngày 16/9/2023, khi Đ chuẩn bị đem ma túy ra để sử dụng tiếp thì bị Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an thị trấn HT kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với tài liệu, vật chứng thu giữ, xử lý trong vụ án gồm:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 493/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/9/2023 có khối lượng 0,0986 gam”.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói túi nilon và vỏ niêm phong ban đầu của vụ Đàm Văn Đ”.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “01 xi lanh phát hiện khi khám xét ngày 17/9/2023”.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, mặt sau màu xanh, loại màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSQH ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa đã truy tố bị cáo Đàm Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đàm Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, kết luận giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với bị cáo Đàm Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như Cáo trạng số 60/CT-VKSQH ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Đàm Văn Đ từ 15 đến 24 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 493/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/9/2023 có khối lượng 0,0986 gam”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Giấy gói vỏ niêm phong ban đầu vụ Đàm Văn Đ”; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “01 xi lanh phát hiện khi khám xét ngày 17/9/2023”.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, mặt sau màu xanh, màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng.

Do bị cáo nghiện ma túy, không có công việc, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Chiều ngày 15/9/2023 Đàm Văn Đ từ nhà ở của mình tại Tổ dân phố N, thị trấn HT, huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đến khu vực đầu cầu P gặp và mua với một người đàn ông không biết 05 gói ma túy, loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua về, Đ đã sử dụng đi 03 gói ma túy bằng hình thức chích, còn 02 gói để trong túi quần đang mặc thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo khai nhận số ma túy thu giữ là của bị cáo, bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích nào khác vì bị cáo là người nghiện ma túy. Qua cân xác định khối lượng và giám định số ma túy thu giữ có khối lượng là 0,139 gam, loại Heroine. Do đó hành vi của bị cáo Đàm Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

Như vậy, Cáo trạng số 60/CT-VKSQH ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã mua ma túy (Heroine) về sử dụng, điều đó góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy. Ngày 16/12/1999 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 13/HSST. Ngày 15/4/2007 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/5/2016 bị Công an huyện Phục Hòa (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2016 bị Công an huyện Quảng Uyên (nay là Quảng Hòa) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

Tiền án: có 01 tiền án, ngày 09/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 34/2022/HSST. Tiền sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xử tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 493/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/9/2023 có khối lượng 0,0986 gam”; 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Giấy gói vỏ niêm phong ban đầu vụ Đàm Văn Đ”; 01 phong

bì niêm phong mặt trước ghi “01 xi lanh phát hiện khi khám xét ngày 17/9/2023”. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đàm Văn Đ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, mặt sau màu xanh, màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng, số IMEI 1: 868363061262906, số IMEI 2: 868363061262914. Đây là chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249 và điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Đàm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Đàm Văn Đ **15 (mười lăm) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 493/KL-KTHS. Hoàn mẫu sau giám định vụ Đàm Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/9/2023 có khối lượng 0,0986 gam”;

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Giấy gói vỏ niêm phong ban đầu vụ Đàm Văn Đ”;

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “01 xi lanh phát hiện khi khám xét ngày 17/9/2023”. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Văn Đ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, mặt sau màu xanh, màn hình cảm ứng, máy đã qua sử dụng; số IMEI 1: 868363061262906, số IMEI 2: 868363061262914. Đây là chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Đàm Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh